

Số: 1120 /BC-BHXH

Sóc Trăng, ngày 19 tháng 11 năm 2018

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG	
ĐẾN	Số: 11583
	Ngày: 21/11/2018
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2018

Thực hiện Công văn số 1699/SNV-CCHC, ngày 13/8/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo định kỳ cải cách hành chính (CCHC) (gọi tắt là Công văn số 1699/SNV-CCHC); Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Sóc Trăng báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2018 như sau:

I. Tình hình tổ chức thực hiện văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ.

a) Về thực hiện nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 145/KH-UBND, ngày 29/12/2017 của Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện CCHC năm 2018; Kế hoạch số 20/KH-UBND, ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh về việc tuyên truyền CCHC năm 2018; Kế hoạch số 36/KH-UBND, ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh về việc tuyên truyền CCHC giai đoạn 2017-2020; Công văn số 2466/UBND-TH, ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh; Lấy kết quả xác định Chỉ số CCHC của đơn vị làm cơ sở chấm điểm, bình xét khen thưởng hàng quý, năm cho tập thể và cá nhân trong Ngành.

- Yêu cầu Trưởng các Phòng nghiệp vụ, Giám đốc BHXH các huyện, thị, thành phố (gọi chung là BHXH các huyện) rà soát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của BHXH tỉnh ban hành để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với văn bản của cấp trên và tình hình thực tiễn tại địa phương. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC của Ngành, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động, qua đó mỗi đơn vị và mỗi công chức viên chức (CCVC) tham gia thực hiện và giám sát quá trình thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC) của Ngành.

- Tiếp tục chỉ đạo bộ phận nghiệp vụ cài đặt, hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động (SDLĐ) thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) theo chủ trương của Chính phủ và chỉ đạo của BHXH Việt Nam.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch kiện toàn tổ chức bộ máy, trên cơ sở đó bố trí sắp xếp lại viên chức có trình độ chuyên môn phù hợp với công việc, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Duy trì thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử của CCVC ngành BHXH, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới lề lối và phương thức làm việc theo cơ chế phục vụ. Bộ phận Một cửa tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện được quan tâm củng cố, kiện toàn.

b) Tiến độ của các phần việc được giao.

- Về công khai TTHC: Thực hiện niêm yết công khai bộ TTHC theo Quyết định số 929/QĐ-BHXH, ngày 26/7/2018 và Quyết định số 1055/QĐ-BHXH, ngày 25/7/2016 của

BHXH Việt Nam tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện, tạo thuận lợi cho các cá nhân, đơn vị khi liên hệ lập các thủ tục tham gia và thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN. Cụ thể:

+ Hình thức công khai: Từng loại thủ tục hồ sơ được in và gắn trên bảng Công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ của đơn vị (Bộ phận Một cửa), hoặc công khai trên Website BHXH tỉnh.

+ Nội dung niêm yết chủ yếu: Hồ sơ, thủ tục, thời hạn giải quyết chế độ BHXH; thu BHXH, BHYT, BHTN; thanh toán trực tiếp chế độ BHYT; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT; các thông báo, văn bản quy định hiện hành về thủ tục và chế độ liên quan đến BHXH, BHYT, BHTN...

- Kết quả giải quyết TTHC năm 2018: Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong toàn tỉnh là 131.319 lượt hồ sơ; tổng số hồ sơ đã giải quyết là 131.374 lượt hồ sơ, trong đó: số hồ sơ giải quyết đúng hạn là 131.081 lượt hồ sơ; hồ sơ trả quá hạn là 293 lượt hồ sơ (Đính kèm Phụ lục 5 B).

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT tại các đơn vị SDLĐ: Tính đến ngày 15/11/2018, BHXH tỉnh đã thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo kế hoạch năm 2018, cụ thể như sau:

+ Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHYT, BHTN: 47/45 đơn vị SDLĐ, đạt 104,4% kế hoạch năm;

+ Thanh tra, kiểm tra liên ngành: 41/40 đơn vị, đạt 102,5% kế hoạch năm;

- Thực hiện công tác kiểm tra:

+ Nội bộ cơ quan: 6/6 đơn vị, đạt 100% kế hoạch năm;

+ Đơn vị SDLĐ: 22/20 đơn vị, đạt 110% kế hoạch năm;

+ Cơ sở khám chữa bệnh BHYT: 10/10 đơn vị, đạt 100% kế hoạch năm;

+ Đại lý thu, đại diện chi trả: 40/40 đơn vị, đạt 100% kế hoạch năm.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra:

+ Thu hồi về quỹ BHXH, BHYT, BHTN tại các đơn vị SDLĐ do chi sai chế độ BHXH ngắn hạn: 21,5 triệu đồng; Truy thu BHXH, BHYT, BHTN: 3,18 tỷ đồng.

+ Thu hồi về quỹ BHYT tại các cơ sở KCB: 456,9 triệu đồng.

+ Ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 26 trường hợp. Trong đó: Phạt cảnh cáo 25 trường hợp; phạt tiền 01 trường hợp với số tiền 40,4 triệu đồng.

- Bên cạnh đó, BHXH tỉnh đã kiểm tra công vụ, trong đó kết hợp kiểm tra công tác CCHC được 20 cuộc tại 01 phòng nghiệp vụ và 11 đơn vị BHXH huyện.

c) Nguyên nhân hạn chế:

- Về giải quyết hồ sơ trễ hạn: Nguyên nhân chủ yếu là do phần mềm trong quá trình nâng cấp bị lỗi nên viên chức trực tiếp làm nghiệp vụ không nhìn thấy hồ sơ để xử lý theo quy định; do viên chức trực tiếp làm nghiệp vụ còn sai sót trong quá trình xử lý hoặc đi công tác nên chưa xử lý hồ sơ kịp thời trên phần mềm... Trên thực tế hồ sơ giấy các bộ phận nghiệp vụ và bộ phận tiếp nhận hồ sơ đã trả kết quả đúng thời gian quy định.

- Về lĩnh vực thanh tra, kiểm tra liên ngành: Các chỉ tiêu đã đạt và vượt kế hoạch năm do BHXH Việt Nam giao.

2. Tình hình ban hành và triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC tại đơn vị.

a) Những văn bản BHXH tỉnh đã ban hành

Công văn 192/BHXH-TCCB, ngày 26/02/2018 về việc yêu cầu Trường các phòng nghiệp vụ, Giám đốc BHXH các huyện thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2018; Công văn số 785/BHXH-TCCB, ngày 21/8/2018 về việc triển khai thực hiện Công văn số 1699/SNV-CCHC của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng, trong đó yêu cầu Trường các phòng nghiệp vụ, Giám đốc BHXH các huyện triển khai, thực hiện đúng nội dung báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện CCHC hàng quý, 6 tháng và hàng năm theo quy định; Công văn 721/BHXH-TN&TKQTTHC, ngày 30/7/2018 về việc không để hồ sơ muộn, quá hạn; Kế hoạch 1081/KH-BHXH, ngày 12/11/2018 về việc thanh tra, kiểm tra năm 2019.

b) Hiệu quả, tiến độ, tỷ lệ phần việc đã triển khai

- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được thực hiện kịp thời, đúng quy trình. 100% hồ sơ tiếp nhận từ tổ chức, cá nhân được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên hệ thống phần mềm Tiếp nhận và trả kết quả.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý văn bản thông qua phần mềm Quản lý văn bản và điều hành. Qua đó các văn bản chỉ đạo được cập nhật kịp thời và chuyển đến CCVC được nhanh chóng, tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết công việc được giao phụ trách.

II. Kết quả chủ yếu đạt được:

1. Thông tin CCVC phụ trách CCHC:

TT	Nội dung	Họ tên	Chức vụ	Email/điện thoại
1	Lãnh đạo phụ trách CCHC	Đàm Lực Sĩ	Giám đốc	sidl@soctrang.vss.gov.vn 0918.276.176
2	Viên chức phụ trách tham mưu CCHC	Trần Thị Bé Hiền	Chuyên viên	hientb@soctrang.vss.gov.vn 0989.929.492
3	Viên chức phụ trách tham mưu công nghệ thông tin	Nguyễn Thị Bích Ngân	Trưởng phòng	nganntb@soctrang.vss.gov.vn 0918.057.259
4	Viên chức phụ trách bộ phận một cửa	Nguyễn Trọng Linh	Trưởng phòng	linhnt@soctrang.vss.gov.vn 0944.836.616
5	Viên chức tiếp nhận hồ sơ tại tỉnh	Trần Thị Nhung	Chuyên viên	nhungtt@soctrang.vss.gov.vn 01239.005.079
		Huỳnh Thị Lam Phương	Chuyên viên	phuonghtl@soctrang.vss.gov.vn 0939.300.404
6	Viên chức tiếp nhận hồ sơ thành phố Sóc	Nguyễn Trường Tố Trinh	Chuyên viên	trinhntt@soctrang.vss.gov.vn 0967.467.066

	Trăng			
7	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Mỹ Xuyên	Nguyễn Thanh Trúc	Chuyên viên	trucnt@soctrang.vss.gov.vn 0907.690.111
8	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Mỹ Tú	Trương Thị Thúy An	Chuyên viên	anttt@soctrang.vss.gov.vn 0984.978.969
		Hồ Hồng Nhung	Chuyên viên	nhunghh@soctrang.vss.gov.vn 0963.646.881
9	Viên chức tiếp nhận hồ sơ thị xã Vĩnh Châu	Nguyễn Tố Uyên	Chuyên viên	uyennt@soctrang.vss.gov.vn 01246.170.290
10	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Kế Sách	Lý Quốc Việt	Chuyên viên	vietlq@soctrang.vss.gov.vn 01267.597.242
11	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Thạnh Trị	Lê Thị Hồng Diễm	Chuyên viên	diemlth@soctrang.vss.gov.vn 0919.617.727
12	Viên chức tiếp nhận hồ sơ thị xã Ngã Năm	Ngô Bảo Trân	Chuyên viên	trannb@soctrang.vss.gov.vn 0969.465.474
13	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Châu Thành	Nguyễn Thị Hoàng Xuân	Chuyên viên	xuanth@soctrang.vss.gov.vn 0988.423.532
14	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Trần Đề	Dương Thị Hồng Nghị	Chuyên viên	nghidth@soctrang.vss.gov.vn 0989277005
15	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Cù Lao Dung	Đặng Tiểu Lỗi	Chuyên viên	loidt@soctrang.vss.gov.vn 0988.305.848
16	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Long Phú	Phạm Lê Ngọc Hương	Chuyên viên	huongpln@soctrang.vss.gov.vn 01685.906.689

2. Kết quả nổi bật đạt được trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC (đính kèm các mẫu 1B, 3B, 4B, 5B, 6B, 7B, 10B, 11B, 13B, 14). Riêng mẫu 9B, do đơn vị không thực hiện cơ chế tự chủ nên không thống kê số liệu về CCHC theo quy định.

III. Những khó khăn, vướng mắc

1. Hiện nay do khối lượng công việc ngày càng tăng nhưng biên chế không tăng và có chiều hướng ngày càng giảm nên phần lớn viên chức trong hệ thống BHXH tỉnh còn thực hiện chức năng kiêm nhiệm (nhất là BHXH các huyện), do vậy từng lúc chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Một số lĩnh vực nghiệp vụ như quản lý thu, tiếp nhận hồ sơ (ở tuyến huyện) đôi khi phải trưng dụng cá nhân viên bảo vệ.

2. Trong quá trình xử lý hồ sơ, các bộ phận nghiệp vụ đôi lúc chưa đảm bảo thời gian theo quy định, chưa kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy trình khi có các văn bản điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung của cấp có thẩm quyền ... trong lĩnh vực phụ trách.

3. Hệ thống các phần mềm nghiệp vụ đưa vào ứng dụng còn lỗi, tốc độ đường truyền từng lúc còn chậm.

4. Trụ sở làm việc hiện tại một số BHXH huyện còn chật hẹp, do đó việc bố trí nơi làm việc bộ phận Một cửa chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Trung tâm Công nghệ thông tin BHXH Việt Nam nâng tốc độ đường truyền, khắc phục kịp thời khi phần mềm bị lỗi.

V. Phương hướng

1. Tiếp tục rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam đã ban hành, nhằm kịp thời phát hiện để kiến nghị loại bỏ hoặc sửa đổi những TTHC không còn phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của địa phương, tạo thuận lợi cho tổ chức và cá nhân đến giao dịch. Phần đầu hoàn thành mục tiêu của BHXH Việt Nam là giảm thời gian giao dịch BHXH xuống còn 45 giờ/năm.

2. Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, BHXH các huyện trực thuộc nghiêm túc thực hiện niêm yết công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước và của Ngành.

3. Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH tỉnh, đảm bảo thực hiện các quy định hành chính được công khai, minh bạch, đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền.

4. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện quy định về TTHC với mục tiêu phải đảm bảo các yêu cầu cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và hiệu quả.

5. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện để tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến giao dịch.

6. Tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ CCVC, thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng phát triển của ngành và đúng quan điểm chỉ đạo của BHXH Việt Nam.

7. Tiếp tục xây dựng quy hoạch cán bộ; phối hợp với địa phương trong công tác cán bộ, thực hiện công tác luân chuyển cán bộ và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với các chức danh theo quy định. Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hàng năm theo đúng quy định hiện hành.

8. Thực hiện nghiêm túc các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý, bổ nhiệm CCVC. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tỉnh giản biên chế đúng yêu cầu, tiến độ theo chủ trương của Chính phủ.

9. Tăng cường kiểm tra công vụ đối với viên chức trong thực thi nhiệm vụ; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, gây khó khăn phiền hà cho tổ chức và công dân trong giải quyết TTHC nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của CCVC.

10. Thường xuyên phối hợp với Bưu điện trong thực hiện chi trả các chế độ BHXH hàng tháng, đảm bảo việc chi trả đầy đủ, thuận tiện, kịp thời và an toàn.

11. Tiếp tục đổi mới công tác lập kế hoạch và cấp kinh phí đảm bảo đúng dự toán, đáp ứng nhu cầu chi trả thực tế của các đơn vị, không để tiền tồn dư cao tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện. Thực hiện công khai minh bạch trong công tác tài chính.

12. Ra soát để công bố lại các quy trình theo hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện cho phù hợp với thực tế.

13. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1499/QĐ-BHXH, ngày 10/12/2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, trong đó tập trung vào việc kết nối phần mềm quản lý văn bản với Văn phòng Chính phủ; đẩy mạnh giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN, triển khai ứng dụng đầy đủ, hiệu quả các phần mềm của BHXH Việt Nam chuyên giao, trong đó tăng cường ứng dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 599/QĐ-BHXH, ngày 15/5/2018 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam; ứng dụng phần mềm lưu trữ dữ liệu về người hưởng BHXH phục vụ cho việc tra cứu khi cần.

14. Thường xuyên quan tâm đến việc chỉ đạo, điều hành công tác CCHC; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC tại đơn vị mình.

15. Tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức về các nội dung CCHC nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ CCVC đối với công tác CCHC nói chung và việc giải quyết các TTHC của công dân, tổ chức nói riêng.

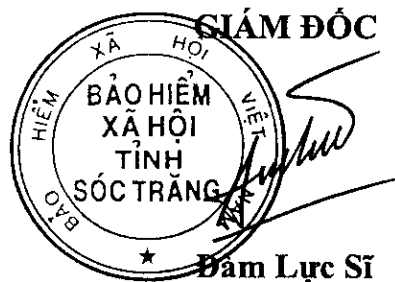
16. Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất các đơn vị trực thuộc trong quá trình thực hiện công tác CCHC để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện tốt và kiên quyết xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm trong quá trình thực hiện công tác CCHC.

17. Tiếp tục chỉ đạo lấy kết quả thực hiện CCHC làm căn cứ để đánh giá phân loại CCVC và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của BHXH tỉnh Sóc Trăng. Kính mong tiếp tục được sự quan tâm hướng dẫn, phối hợp của Sở Nội vụ về công tác CCHC trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- GD và PGD BHXH tỉnh;
- Các phòng nghiệp vụ;
- BHXH các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, TCCB.





Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính
(Kèm theo Báo cáo số 1120 /BC-BHXH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 1B

Thống kê số liệu về công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị

STT	Nội dung thống kê	Số đơn vị kiểm tra tổng số cơ quan, đơn vị		Số vấn đề đã phát hiện qua kiểm tra	Số vấn đề phát hiện đã được xử lý	Số vấn đề chưa xử lý xong từ kỳ trước đã được xử lý
		Phòng	BHXH huyện			
1	Kiểm tra công tác CCHC	01	11			
2	Kiểm tra về thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước					
3	Kiểm tra thực hiện việc áp dụng Hệ thống chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001: 2008					
4	Kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính	01	11			
5	Kiểm tra một số nội dung khác (theo dõi thi hành pháp luật,...)					



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Kèm theo Báo cáo số 4120/BC-BHXH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 3B

Thống kê số liệu về công tác kiểm soát TTHC tại đơn vị

STT	Nội dung thống kê	Số lần thống kê	Ghi chú
1	Kế hoạch rà soát TTHC	Không	Nếu có thì ghi cụ thể số KH
2	Số lượng TTHC đã công khai tại Bảng niêm yết TTHC	28	
3	Số lượng TTHC đã đăng tải công khai trên Trang thông tin/Trang một cửa điện tử	33	Hiện tại số lượng TTHC có sửa đổi, bổ sung, BHXH tỉnh đang hoàn thiện để cập nhật thông tin mới
4	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận PAKN	có	
5	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận		
6	Số lượng ý kiến đã giải quyết		



Biểu mẫu thông kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính
 (Kèm theo Báo cáo số 1120/BC-BHXH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 4B

★ Thông kê số liệu về số lượng TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của đơn vị

STT	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Số TTHC đang có hiện lực	Số TTHC đã được công bố (trong kỳ báo cáo)			Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa	Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		
				Số TTHC tham mưu công bố đúng thời hạn quy định	Số TTHC tham mưu công bố muộn so với thời hạn quy định			Số TTHC liên thông ngang	Số TTHC liên thông dọc	
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của BHXH tỉnh	28	28	28	không	28	0	Không	không	Quyết định số 929/QĐ-BHXH
1	Lĩnh vực thu, BHXH, BHYT, BHTN	04	04	04		04		Không	Không	
2	Lĩnh vực sổ, thẻ	01	01	01		01		Không	Không	
3	Lĩnh vực chính sách BHXH	15	04	04		04		Không	Không	
4	Lĩnh vực chính	04	04	04		04		Không	01	

STT	Cơ quan đơn vị thực hiện	Số BHYT cấp cho công nhân trong cơ quan				Số BHYT cấp cho công nhân trong cơ quan				Số BHYT cấp cho công nhân trong cơ quan
		Số BHYT cấp cho công nhân	Số BHYT cấp cho công nhân	Số BHYT cấp cho công nhân	Số BHYT cấp cho công nhân	Số BHYT cấp cho công nhân	Số BHYT cấp cho công nhân	Số BHYT cấp cho công nhân	Số BHYT cấp cho công nhân	
	sách BHYT									
5	Lĩnh vực chi BHXH	04	04	04		04		Không	Không	
Tổng số		28	28	28		28			01	



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Kèm theo Báo cáo số M20 /BC-BHXH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 5B

Thống kê kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp

STT	Cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC	Số hồ sơ đã tiếp nhận			Kết quả giải quyết						Chức vụ
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			
			Số ký trước chuyên qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)	(10)	(11)	(12)
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của BHXH tỉnh	12.446	66	12.380	12.384	12.361	23	62	62		
II	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của BHXH các huyện	119.382	443	118.939	118.990	118.720	270	392	392		
Tổng số		131.828	509	131.319	131.374	131.081	293	454	454		

³ Nêu rõ tại đây tên, lĩnh vực TTHC giải quyết trễ hạn và nguyên nhân trễ hạn

⁴ Nêu rõ tại đây tên, lĩnh vực TTHC giải quyết trễ hạn và nguyên nhân trễ hạn



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

Biểu mẫu theo Báo cáo số 1120 /BC-BHXH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 6B

Thông kê số liệu về tổ chức bộ máy, biên chế hành chính

Mã đơn vị	Tên đơn vị	Số lượng người công nhân viên chức trước				Số lượng tài sản công (số/BND) hiện có		Số trong tình hình cải cách và trong tình hình hiện tại				Số trong biên chế hiện tại		Tình hình chi trả lương		
		Tổng	Đàn	Đàn	Tổng	Tổng	Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại	Tổng	Đàn	Đàn	Tổng	Đàn	Đàn	Tổng	Đàn	Đàn
I	Toàn tỉnh	22	0	4	+2	02	0	14	-2	08	0	136	-3	0	0	
	Tổng số	22	0	4	+2	02	0	14	-2	08	0	136	-3	0	0	

⁵ Nêu lý do tăng, giảm (do sắp xếp, thành lập mới, giải thể,...)

⁶ Thống kê chi tiết tại đây bao nhiêu trường hợp bổ nhiệm mới, bao nhiêu trường hợp bổ nhiệm lại

⁷ Thống kê chi tiết tại đây bao nhiêu trường hợp bổ nhiệm mới, bao nhiêu trường hợp bổ nhiệm lại

⁸ Nêu rõ thiếu chuẩn nào

⁹ Nêu rõ thiếu chuẩn nào



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Kèm theo Báo cáo số M20 /BC-BHXH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 7B

Thống kê số liệu về cán bộ, công chức viên chức

STT	Cơ quan, đơn vị	Số CBCCVC hiện có mặt		Số đạt chuẩn theo tiêu chuẩn chức danh, VTVL	Số lượng ¹⁰ CBCCVC được đào tạo, bồi dưỡng			Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác		Tuyển dụng			Tình hình xử lý kỷ luật CBCCVC		Điều động, chuyển công tác CB CC VC ¹¹	Năng lượng theo thâm quyền	
		Biên chế	HD chuyên môn		Đào tạo ¹²	Bồi dưỡng nghiệp vụ ¹³	Có KH tuyển dụng	Chuyển đổi theo quy định	Kết quả thực hiện	Có KH tuyển dụng	Kết quả tuyển dụng ¹⁴	Không qua dự tuyển đặc cách	Mức khiển trách	Từ mức cảnh cáo trở lên ¹⁵		TX ¹⁶	TH ¹⁷
I	BHXH tỉnh	58	13	71	2	40	0	0	0	0	0	0	0	0	09	20	08
II	BHXH huyện	82	52	134	0	50	0	0	0	0	0	0	0	0	06	75	09

¹⁰ Thống kê số lượng, không thống kê số lượt được đào tạo, bồi dưỡng

¹¹ Thống kê chi tiết tại đây

¹² Thống kê rõ tại đây có bao nhiêu CBCCVC được cử học tiến sĩ, thạc sĩ, CK1, CK2, đại học,...

¹³ Thống kê rõ tại đây có bao nhiêu CBCCVC tham gia bồi dưỡng theo từng chuyên đề

¹⁴ Thống kê đơn vị chấp hành quy định về tuyển dụng CC, VC/tổng số đơn vị thực hiện tuyển dụng

¹⁵ Thống kê rõ tại đây bao nhiêu CBCCVC bị xử lý kỷ luật ở từng mức độ

¹⁶ Thường xuyên

¹⁷ Trước hạn



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính
 (Kèm theo Báo cáo số 120 /BC-BHXH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 10B

Thông kê số liệu về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các sở, ban ngành tỉnh

STT	Cơ quan, đơn vị	Trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước				Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3				Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4			Ghi chú	
		Tổng số văn bản đi	Trong đó			Tổng số TTHC đã cung cấp	Hồ sơ đã tiếp nhận			Tổng số TTHC đã cung cấp	Hồ sơ đã tiếp nhận			
			Số văn bản giấy	Số văn bản điện tử	Số văn bản phát hành VB giấy + điện tử		Tổng số	Tiếp nhận tại nơi giải quyết TTHC	Tiếp nhận qua mạng hoặc dịch vụ bưu chính		Tổng số	Tiếp nhận tại nơi giải quyết TTHC		Tiếp nhận qua mạng hoặc dịch vụ bưu chính
I	BHXH tỉnh	1.546	54	846	646	7.397	4.983	3.263	1.720		12.380		12.380	
	Tổng	1.546	54	846	646	7.397	4.983	3.263	1.720		12.380		12.380	



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Theo Báo cáo số M20 /BC-BHXH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 11B

Thống kê số liệu về kết quả triển khai dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng THHC đã công bố trên khai dịch vụ BCCI	Số lượng THHC có phát sinh sử dụng dịch vụ BCCI trong kỳ báo cáo		Ghi chú
			Số THHC tiếp nhận	Số THHC trả kết quả	
I	BHXH tỉnh	27	06	12	Công khai theo quyết định số 39/QĐ-BHXH
Tổng		27	06	12	



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính
 (Kèm theo Báo cáo số 120 /BC-BHXH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 14

Thống kê tình hình tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

STT	Nội dung thống kê	Số lượng					Ghi chú
		Tiếp nhận			Giải quyết đúng hạn theo quy định	Giải quyết trễ hạn	
		Tổng	Thuộc thẩm quyền	Không thuộc thẩm quyền giải quyết			
I	BHXH tỉnh	03	02	01	02	0	Đã chuyển 01 đơn không thuộc thẩm quyền sang Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng.
II	BHXH huyện	0	0	0	0	0	